

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂY SƠN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2020/HS-ST

Ngày: 18 - 9 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Phương Thảo.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Hồ Nữ Hồng Hoa.

Bà Nguyễn Thị Tuyết Dung.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Thành Trọng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

**Trần Hữu T**, sinh năm 1984; nơi cư trú: thôn N, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông không rõ họ tên và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1961; vợ: Trần Thị Mỹ N, sinh năm 1995; con: 01 người, sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: xấu, ngày 23/9/2003, bị Tòa án nhân dân huyện An Nhơn, tỉnh Bình Định tuyên phạt 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự, tại Bản án số: 23/HSST, chấp hành xong bản án vào ngày 22/02/2004; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2020 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người bị hại:**

Nguyễn Văn L, sinh năm 1999 (có đơn vắng mặt);

Trú tại: thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.

**- Người làm chứng:**

+ Nguyễn Luân Thành N, sinh năm 1987 (có mặt);

Trú tại: thôn N, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định.  
+ Lâm Điền S, sinh năm 1976 (có đơn vắng mặt);  
Trú tại: thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Định.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Khoảng 18 giờ ngày 27/6/2020, Trần Hữu T (SN:1984), trú tại: thôn N, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định, điều khiển xe mô tô BKS: 77H1 – 072.43 của mình đi từ nhà đến Trung tâm y tế huyện Tây Sơn để trộm cắp tài sản của bệnh nhân hoặc người nhà bệnh nhân. Khi đến thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Định, Trần Hữu T vào một quán café ở đầu cầu mới chờ đến đêm khuya để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Trần Hữu T điều khiển xe mô tô trên đến dừng trước cổng Trung tâm y tế huyện Tây Sơn rồi đi bộ vào trong để tìm kiếm tài sản trộm cắp. Đến khoảng 22h30 phút, khi đến trước khoa cấp cứu thấy chiếc xe mô tô (không nhớ rõ đặc điểm, biển số) không có người nên Trần Hữu T đứng sau đuôi xe dùng hai tay giật mạnh yên xe khoảng 02 – 03 lần làm yên xe bung ra, trong cốp xe có 01 áo mưa màu xanh và số tiền 575.000 đồng để trên áo mưa, Trần Hữu T lấy số tiền trên bỏ vào túi quần sau bên phải và tiếp tục dạo tìm tài sản để trộm cắp.

Khi đến tầng 02 Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng, tại phòng bệnh số 06, thấy anh Nguyễn Văn L (SN: 1999) ở thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định nằm trên giường sát cửa sổ, gối đầu trên một cái mền màu đỏ, bên cạnh có cục sạc màu trắng đang cắm vào ổ điện trên tường, đầu sạc dút vào dưới mền, biết anh Nguyễn Văn L đang sạc điện thoại nên Trần Hữu T ngồi ở ghế đá trước cửa phòng bệnh chờ L ngủ say để lấy tài sản. Đến khoảng 23 giờ 30 phút, thấy anh L đã ngủ, Trần Hữu T dùng tay đẩy cửa sổ để hở một khoảng trống khoảng 30cm, thò tay phải vào bên trong cầm dây sạc kéo điện thoại OPPO A5 2020 màu đen của anh L ra ngoài rút dây sạc ra và lấy chiếc điện thoại thì anh L tỉnh dậy nên chụp tay T nhưng chụp không được. T cầm điện thoại, bỏ chạy xuống sân Trung tâm y tế, anh L đuổi theo và truy hô. Khi T chạy đến gần cổng chính, T vứt điện thoại xuống đất và bỏ chạy ra khỏi cổng chính khoảng 03 – 04 m thì bị ngã, anh L đuổi kịp và cùng anh Lâm Điền S (SN:1976) ở thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Định, là bảo vệ của Trung tâm y tế huyện Tây Sơn bắt giữ đưa T quay lại lấy điện thoại T đã vứt và báo sự việc cho cơ quan Công an đến lập biên bản phạm tội quả tang cùng tang vật.

Ngày 30/6/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tây Sơn kết luận: chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 2020, vỏ màu đen, tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 3.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị can T còn khai nhận cũng với phương thức và thủ đoạn nêu trên, trong khoảng thời gian tháng 2 và tháng 4/2020 T còn thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản tại Trung tâm y tế huyện Tây Sơn. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 20h, một ngày trong tháng 02/2020 (không nhớ rõ ngày cụ thể), T đi từ thị xã A, tỉnh Bình Định lên dạo ở tầng 02 của Trung tâm y tế huyện Tây Sơn, đến một vị trí phòng bệnh (không nhớ rõ phòng cụ thể) thấy có một người phụ nữ (không rõ tên tuổi, địa chỉ) đang ngủ trên giường gần cửa sổ, bên cạnh có 01 điện thoại di động cảm ứng màu xám nhãn hiệu Trung Quốc (không rõ đặc điểm) để trên giường. T đứng bên ngoài thò tay phải qua cửa sổ lấy chiếc điện thoại trên bỏ vào túi quần rồi bỏ đi. Sau đó, T tháo sim điện thoại vớt ở ngoài đường (không nhớ rõ địa điểm cụ thể). Sáng hôm sau, T đem điện thoại trên bán tại cửa hàng điện thoại QĐ ở đường Đ, thị trấn P, huyện T, tỉnh B được số tiền 350.000đ, tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 22h, một ngày trong tháng 3/2020 (không nhớ rõ ngày cụ thể), T đi từ thị xã A lên huyện T để trộm cắp tài sản, T đến tầng 01, Trung tâm y tế huyện Tây Sơn vào phòng bệnh (không rõ phòng cụ thể), thấy một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) đang ngủ trên giường bệnh cạnh cửa sổ, và 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Samsung màu trắng (không nhớ rõ đặc điểm) để trên tủ đựng đồ dùng cá nhân của bệnh nhân. T thò tay phải qua cửa sổ lấy điện thoại bỏ vào túi quần rồi bỏ đi. Sau đó, T tháo sim điện thoại vớt ở ngoài đường (không nhớ rõ địa điểm cụ thể). Sáng hôm sau, T đem điện thoại đã trộm bán cho một người đàn ông khoảng 30 tuổi ở cửa hàng điện thoại di động ở thị trấn P, huyện T (không nhớ rõ địa chỉ) được số tiền 600.000đ và sử dụng tiền để tiêu xài cá nhân.

Cơ quan CSĐT – Công an huyện Tây Sơn đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu của số tiền 575.000đ và 02 chiếc điện thoại trên nhưng không có kết quả.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu OPPO A5 2020, màu đen đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn L; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu trắng đen, BKS: 77H1 – 072.43 và số tiền 575.000 đồng.

Về phần dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường và có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Bản cáo trạng số 29/CT – VKSTS ngày 01/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn đã truy tố bị cáo Trần Hữu T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Hữu T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Hữu T từ 06 đến 09 tháng tù.

- Về bồi thường thiệt hại: Tài sản trộm cắp đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu bồi thường gì nên miễn xét.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu trắng đen, BKS 77H1 – 072.43, số khung: DB10CY048518, số máy: 1DB1048522 (hiện trạng thực tế: xe không có gương chiếu hậu bên phải, đã qua sử dụng; không kiểm tra chất lượng bên trong) là tài sản do em ruột là Nguyễn Luân Thành N bỏ tiền ra mua để T đi lại và sử dụng chung cho gia đình nên trả lại cho Trần Hữu T (kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 040860, BKS 77H1 – 072.43 mang tên Trần Hữu T – Bản gốc).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/9/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

+ Số tiền 575.000đ (*Năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) là số tiền bị cáo Trần Hữu T trộm cắp mà có, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tây Sơn đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu số tiền này nhưng không có kết quả. Do đó, cần tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 575.000đ.

(Theo biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 28/6/2020, biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 28/6/2020 và theo biên bản giao nhận tài sản số 08/2020-BBBG-CSĐTCA TS ngày 12/8/2020 giữa Kho bạc nhà nước huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội cũng như đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện:

Khoảng 18 giờ ngày 27/6/2020, Trần Hữu T điều khiển xe mô tô BKS: 77H1 – 072.43 của mình đi từ nhà ở tại thôn N, xã N, thị xã A đến Trung tâm y tế huyện Tây Sơn để trộm cắp tài sản của bệnh nhân hoặc người nhà bệnh nhân. Với phương thức đi dạo tìm các khoa, phòng khám bệnh của Trung tâm y tế có người ngủ, mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản, bị cáo sẽ thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 27/6/2020, bị cáo T đi bộ đến trước khoa cấp cứu thấy 01 chiếc xe mô tô (không nhớ rõ đặc điểm, biển số) không có người trông coi nên T đứng sau đuôi xe dùng hai tay giật mạnh yên xe khoảng 02 đến 03 lần làm yên xe bung ra, chiếm đoạt số tiền 575.000 đồng. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo tiếp tục đi đến phòng bệnh số 06, tầng 02 Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5 2020 màu đen, trị giá 3.000.000 đồng của anh Nguyễn Văn L. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo T đã chiếm đoạt là 3.575.000 đồng. Hành vi của bị cáo Trần Hữu T phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn truy tố là có căn cứ.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân trên địa bàn. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam, muốn có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác và đã chiếm đoạt tài sản có tổng giá trị là 3.575.000 đồng. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc của khung hình phạt mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; tài sản trộm cắp đã trả lại cho bị hại xong, được bị hại viết đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, con còn nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét thấy tính

chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên cũng cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của vị Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Tài sản trộm cắp đã thu hồi, trả lại cho bị hại xong, bị hại không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Số tiền 575.000đ (*Năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) là số tiền bị cáo Trần Hữu T trộm cắp mà có, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tây Sơn đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu số tiền này nhưng không có kết quả. Do đó, cần tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 575.000 đồng.

(Theo biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 28/6/2020, biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 28/6/2020 và theo biên bản giao nhận tài sản số 08/2020-BBBG-CSĐTCA TS ngày 12/8/2020 giữa Kho bạc nhà nước huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu trắng đen, BKS 77H1 – 072.43, số khung: DB10CY048518, số máy: 1DB1048522 (hiện trạng thực tế: xe không có gương chiếu hậu bên phải, đã qua sử dụng; không kiểm tra chất lượng bên trong) là tài sản do em ruột là Nguyễn Luân Thành N bỏ tiền ra mua để T đi lại và sử dụng chung cho gia đình nên trả lại cho Trần Hữu T (kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 040860, BKS 77H1 – 072.43 mang tên Trần Hữu T – Bản gốc).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/9/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

[8] Đối với 02 vụ trộm do bị cáo Trần Hữu T khai nhận đã thực hiện tại Trung tâm y tế huyện Tây Sơn trong khoảng thời gian từ tháng 02/2020 đến tháng 3/2020, quá trình điều tra không xác định được bị hại, không thu giữ được 02 chiếc điện thoại nên không có căn cứ để xử lý hình sự. Cơ quan điều tra công an huyện Tây Sơn sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Hữu T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Hữu T phạm tội trộm cắp tài sản.

\* Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Hữu T 06 (*Sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/6/2020.

\* **Về bồi thường thiệt hại:** Tài sản trộm cắp đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu bồi thường gì nên miễn xét.

\* **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 575.000đ (*Năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) là số tiền bị cáo Trần Hữu T trộm cắp mà có, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tây Sơn đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu số tiền này nhưng không có kết quả.

(Theo biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 28/6/2020, biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 28/6/2020 và theo biên bản giao nhận tài sản số 08/2020-BBBG-CSĐTCA TS ngày 12/8/2020 giữa Kho bạc nhà nước huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

- Trả lại cho Trần Hữu T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu trắng đen, BKS 77H1 – 072.43, số khung: DB10CY048518, số máy: 1DB1048522 (hiện trạng thực tế: xe không có gương chiếu hậu bên phải, đã qua sử dụng; không kiểm tra chất lượng bên trong) (kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 040860, BKS 77H1 – 072.43 mang tên Trần Hữu T – Bản gốc).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/9/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

\* **Về án phí hình sự sơ thẩm:** Bị cáo Trần Hữu T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

\* **Quyền kháng cáo:** Bị cáo và đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tây Sơn;
- Chi cục THADS huyện Tây Sơn;
- Bộ phận HSNVCS Công an huyện Tây Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Đương sự vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Phương Thảo**